TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **116**/2025/HS-ST
Ngày: 12/03/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Lê Hồng Ngọc
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

Bà Vương Thị Khánh Loan
Ông Nguyễn Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Diệu Linh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2025/TLST-HSST ngày 22 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025, Quyết định hoãn phiên toà số 118/2025/HSST/QĐHPT ngày 20/02/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp KQ A1, xã VKT, huyện AM, tỉnh Kiên Giang; Nơi ở hiện nay: Tổ A, khu phố A, phường LB, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1948 (*đã chết*) và bà Lê Thị P, sinh năm 1952; Bị cáo là duy nhất trong gia đình; Họ tên vợ: Võ Thị L, sinh năm 1970; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa từ ngày 07/8/2024 cho đến nay.

- *Bị hại:* Ông **Lê Thanh H**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ B, khu phố B, phường LB, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng*: Ông **Nguyễn Văn Thanh S**, sinh năm 1969

(Bị cáo có mặt; Bị hại và người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 06/8/2024, bị cáo Nguyễn Văn T cùng bị hại ông Lê Thanh H (sinh năm 1993, nơi đăng ký thường trú tại: xã ĐT, huyện AB, tỉnh Kiên Giang, anh T (không rõ nhân thân lai lịch) và ông Nguyễn Văn Thanh S (sinh năm

1969) cùng nhậu tại phòng trọ số 7 (nhà trọ Đỗ Thùy D do anh S thuê), địa chỉ tổ C, khu phố C, phường LB, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Trong lúc nhậu thì giữa T và ông H xảy ra cãi nhau về việc T hứa xin việc cho ông H, nhưng không xin được. Ông H dùng tay đánh 01 (*một*) cái trúng vào vùng mặt của T và được ông S và ông T can ngăn. T đi vào nhà vệ sinh rửa mặt và nảy sinh ý định đánh ông H. T đi đến khu vực kệ bếp lấy 01 (*một*) con dao bầu dài 28,5cm, lưỡi dao cong màu đen, cán bằng gỗ (dao của ông S), T cầm dao bằng tay phải đi ra chém 01 (*một*) nhát trúng vào vùng đầu, 01 (*một*) nhát trúng vào vùng trán phải và 01 (*một*) nhát trúng vào vùng miệng của ông H. Thấy T đánh ông H, ông S và ông T can ngăn nên T dừng lại, ông H được đưa đi cấp cứu, ông S đến Công an phường LB trình báo sự việc. Công an phường LB tiếp nhận nguồn tin lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BH xử lý.

Ngày 07/8/2024, ông Lê Thanh H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

* Vật chứng vụ án gồm: 01 (*một*) con dao bầu dài 28,5cm, lưỡi dao cong màu đen, cán bằng gỗ. Kết quả điều tra xác định, là tài sản của ông Nguyễn Văn Thanh S, bị cáo Nguyễn Văn T lấy con dao trên gây thương tích cho ông Lê Thanh H.

* * Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 0825/KLCT-TTPYĐN, ngày 15/8/2024 của Trung tâm pháp y, thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận: ông Lê Thanh H bị thương tích như sau:

- Vết thương trán đỉnh trái trong chân tóc kích thước nhỏ. Tỷ lệ 01%.
- Vết thương trán phải ngoài chân tóc kích thước nhỏ. Tỷ lệ 03%.
- Vết thương môi trái kích thước nhỏ. Tỷ lệ 03%.
- Nứt (mẻ) bản sọ ngoài trán phải kích thước 0,2x0,5cm. Tỷ lệ 05%.
- Nứt (mẻ) bản sọ ngoài trán trái kích thước 0,3x1,2cm. Tỷ lệ 05%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là **16% (*mười sáu phần trăm*).**

Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật sắc

* Tại bản kết luận giám định cơ chế tổn thương số 0943/KLGĐCC-TTPYĐN, ngày 16/9/2024 của Trung tâm pháp y, thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận: Lê Thanh H:

- Cơ chế, chiều hướng, lực tác động gây ra tổn thương của Lê Thanh H.

+ Vết thương đỉnh đầu (trán đỉnh trái), nứt bản sọ ngoài trán trái. Tổn thương này do vật sắc tác động vào vùng trán đỉnh trái với lực mạnh theo hướng từ trái qua phải, chếch từ trước ra sau và từ trên xuống dưới hoặc gần song song với bề mặt da gây nên.

+ Vết thương vùng trán (trán phải) nứt bản sọ ngoài trán phải. Tổn thương này do vật sắc tác động vào vùng trán phải với lực mạnh theo hướng từ phải qua trái, chếch từ trước ra sau và từ trên xuống dưới gây nên.

+ Vết thương vùng môi trái. Tổn thương này do vật sắc tác động vào vùng môi dưới trái với lực vừa đủ theo hướng từ trước ra sau và từ trên xuống dưới hoặc gần song song với bề mặt da gây nên.

- Theo giải phẫu cơ thể người vùng đầu, mặt có cấu tạo từ ngoài vào trong gồm: Da, cơ, xương sọ mặt, tổ chức não và mạch máu...Tùy vào mức độ tổn thương và sức khỏe của nạn nhân mà có thể ảnh hưởng.

- Căn cứ thời gian sau đả thương, các tổn thương của nạn nhân, diễn biến lâm sàng, cận lâm sàng và điều trị tại cơ sở y tế. Trung tâm Pháp y Đồng Nai xác định: *các tổn thương của nạn nhân Lê Thanh H thuộc loại cấp cứu có trì hoãn, ngay lập tức sẽ không ảnh hưởng đến tính mạng của nạn nhân nếu không được cấp cứu kịp thời*

* Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Thanh H yêu cầu bồi thường số tiền 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*). Bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho ông H số tiền 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*). Ông H tiếp tục yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 12.000.000 đồng (*mười hai triệu đồng*).

Tại cáo trạng số 105/CT-VKSBH ngày 21 tháng 01 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Văn T, về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội danh nêu trên; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt (*chưa có tiền án tiền sự*), bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần khắc phục hậu quả cho người bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 26 (*hai mươi sáu*) tháng đến 30 (*ba mươi*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 590 và Điều 592 Bộ luật Dân sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) con dao bầu dài 28,5cm, lưỡi dao cong màu đen, cán bằng gỗ do bị cáo Nguyễn Văn T sử dụng gây án.

Về bồi thường dân sự: Ông Lê Thanh H yêu cầu bồi thường số tiền 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*). Bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho ông H số tiền 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*). Ông H tiếp tục yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 12.000.000 đồng (*mười hai triệu đồng*). Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giam nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

* Về thủ tục tố tụng: Bị hại ông Lê Thanh H, người làm chứng ông Nguyễn Văn Thanh S vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt). Xét thấy việc vắng mặt bị hại, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án do trong hồ sơ đã có đủ lời khai nên căn cứ Điều 290, 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự Tòa án xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[2] Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và lời khai thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 06/8/2024, tại phòng trọ số 7 (nhà trọ Đỗ Thùy D) của ông Nguyễn Văn Thanh S thuê để ở, địa chỉ tổ C, khu phố C, phường LB, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Văn T trong lúc nhậu với bị hại ông Lê Thanh H xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, ông H dùng tay đánh 01 (*một*) cái trúng vào mặt T và được những người nhậu cùng can ngăn. Bị cáo T có hành vi dùng 01 (*một*) con dao bầu dài 28,5cm, lưỡi dao cong màu đen, cán bằng gỗ chém 03 (*ba*) nhát liên tiếp trúng vào vùng đầu, vùng trán phải và vùng miệng của ông H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là **16%** ***(mười sáu phần trăm*****)**. Công an phường LB tiếp nhận nguồn tin và lập hồ sơ, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BH xử lý. Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội *"Cố ý gây thương tích"* được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét thấy, bị cáo và bị hại mới quen biết. Vì bị hại đã có hành vi dùng tay đánh 01 (*một*) cái vào mặt bị cáo không gây thương tích mà bị cáo đã có hành vi dùng dao là vật nguy hiểm chém 03 (*ba*) nhát liên tiếp trúng vào vùng đầu, vùng trán phải và vùng miệng của bị hại gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16% *(mười sáu phần trăm*) thể hiện tính chất côn đồ xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại và bị cáo có nhân thân tốt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Thanh H yêu cầu bồi thường số tiền 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*). Bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho ông Hùng số tiền 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*). Ông Hùng tiếp tục yêu cầu bị

cáo T bồi thường số tiền 12.000.000 đồng (*mười hai triệu đồng*). Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (*một*) con dao bầu dài 28,5cm, lưỡi dao cong màu đen, cán bằng gỗ là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ 07/8/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 590 và Điều 357 Bộ luật Dân sự; Buộc bị cáo Nguyễn Văn T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại là ông Lê Thanh H số tiền là 12.000.000 đồng (*mười hai triệu đồng*).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (*một*) con dao bầu dài 28,5cm, lưỡi dao cong màu đen, cán bằng gỗ là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng (*sáu trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt thời hạn tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt thời hạn tính từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bộ phận T.H.A Hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Hồng Ngọc